TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH TỈNH THANH HOÁ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2019/HSST

Ngày 07 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn L và ông Trương Văn H.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:bà Lê Thị Nh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Trương Văn Đ - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2019. Tại trụ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **19/2019/HSST** ngày 24/9/ 2019 đối với bị cáo: Phạm Văn T, sinh ngày 13/9/1994

Sinh trú quán: Thôn Chiềng Nang, xã Giao An, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12. Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phạm Văn Nh (Đã chết) và bà Lê Thị Nh - SN: 1969; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không

Tiền sự: có 01 tiền sự;

Ngày 23/01/2019 Phạm Văn T bị Công an huyện Lang Chánh xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ" bằng hình thức phạt tiền. Đến nay T vẫn chưa chấp hành Quyết

định xử phạt.

Về nhân thân:

Năn 2012 Phạm Văn T bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng theo quyết định đưa vào cở sở giáo dục số: 4186/QĐ-UBND ngày 13/12/2012 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Ngày 02/7/2019 đã có hành vi " Cố ý gây thương tích" cho người khác tại thôn Pọong, xã Giao Thiện, huyện Lang Chánh, và đã bị cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2019, chuyển tạm giam ngày 26/7/2019 theo Lệnh tạm giam số 15/LTG-CSĐT ngày 26/7/219 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phạm Văn S- sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị Th- sinh năm 1946 (Có mặt);

Đều trú tại: Khu phố Chiềng Trải, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: **Ông Đặng Văn Đ**, Trợ giúp viên- Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2. (Có mặt)

Địa chỉ: Phố Lê Duẩn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Khổng Minh H, sinh năm1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Lê Lợi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;

Người làm chứng:

1. Phạm Văn Th, sinh năn 1971 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Phồng Bàn, xã Quang Hiến, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;

2. Phạm Văn Th, sinh năm 1994 (vắng mặt);

3. Phạm Văm T, sinh năm 1992 (Vắng mặt);

Đều trú tại: Thôn Chiềng Nang, xã Giao An, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phạm Văn T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 5 năm 2019, Phạm Văn T, sinh năm 1994, trú tại thôn Chiềng Nang, xã Giao An, huyện Lang Chánh đang ngồi uống nước cùng Phạm Văn Th và Phạm Văn T người cùng thôn với T ở khu vực ngã tư chợ thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, thì anh Phạm Văn S sinh năm 1980, trú tại khu phố Chiềng Trải, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh là người bị tâm thần đến xin thuốc lá với T, thấy vậy T nói với anh S: "Mẹ thằng này, tao vả cho một cái bây giờ", lúc đó, bà Nguyễn Thị Th là mẹ đẻ của anh S ngồi bán nước ở bên cạnh nghe thấy vậy liền nói "Tao thách mày đánh nó đấy", nghe thấy bà Th nói vậy T liền dùng tay tát vào mặt anh S một cái, thấy T đánh anh S, bà Th vào can ngăn nhưng không được nên đã sử dụng đòn gánh đánh vào mông của T một cái, ngay lúc đó có anh Phạm Văn Th là anh trai ruột của anh S đi qua chứng kiến sự việc liền lao vào dùng tay đấm một cái vào vùng đầu của T. Sau khi bị anh Th đánh, T chạy lại nhà của anh Khổng Minh H, ở khu phố Lê Lợi, thị trấn Lang Chánh lấy một con dao bằng kim loại và một vỏ chai bia đuổi theo đánh anh Th, thấy vậy anh Th bỏ chạy. Do không đuổi được anh T, T đã vứt vỏ chai bia xuống đường làm vỏ chai bia bị vỡ, sau đó T cầm dao chạy lại phía anh S vẫn đang đứng gần ngã tư chợ thị trấn Lang Chánh. Tùng sử dụng tay phải cầm dao chém một nhát vào phần lưng của anh S, bị T chém anh Sáu đã bỏ chạy, còn T cầm con dao vừa gây thương tích cho anh S đem trả lại cho anh H và sau đó điều khiển xe mô tô cùng với Th, T về thôn Chiềng Nang, xã Giao An. Còn anh S được bà Th đưa

vào Bệnh viện Đa khoa huyện Lang Chánh để điều trị, nhưng anh S bỏ chạy nên bà Th đã tự mua thuốc để chữa trị vết thương cho anh S tại nhà. Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, quá trình điều tra, xác minh T không có mặt tại địa phương, gia đình không biết T đi đâu, làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh đã ra Quyết định truy nã bị can số 02/QĐ-CSĐT ngày 16/7/2019 đối với Phạm Văn T, đến ngày 23/7/2019, T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh để đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 335/2019/TTPY ngày 25/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn S là 10%.

Vật chứng của vụ án

+ 01 (một) con dao (dạng dao thái thịt) bằng kim loại, màu đen, có chiều dài: 38cm. Phần lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 26cm, chỗ rộng nhất dài 7,3cm; Phần cán dao được làm bằng gỗ, màu xám dài, đường kính 02cm.

Vật chứng vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh.

Qúa trình điều tra Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi Cố ý gây thương tích của mình.

Về Trách nhiệm dân sự: Đại diện Người bị hại yêu cầu Phạm Văn T phải bồi thường tổng số tiền 24.550.000đ, bao gồm: Tiền thuốc mem điều trị: 700.000đ; Tiền mất thu nhập của bà Nguyễn Thị Th là người chăm sóc cho anh S trong 10 ngày x 150.000đ = 1.500.000đ; Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: 22.350.000đ. Hiện bị cáo chưa bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Đại diện hợp pháp của người bi hại có đơn yêu cầu giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Th sử dụng đòn gánh đánh Phạm Văn T và anh Phạm Văn Th sử dụng tay đấm vào vùng đầu của T, Phạm Văn T đã có đơn đề

nghị từ chối giám định thương tích và không truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 09/9/2019 Cơ quan Công an huyện Lang Chánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi của bà Th và anh Th bằng hình thức phạt tiền.

Bản cáo trạng số 20/CTr- VKS-LC ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội **" cố ý gây thương tích**" theo khoản 1 điều 134 BLHS.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Phạm Văn T về tội " Cố ý gây thương tích", đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 điểm i, s khoản 1, 2; Điều 51 và Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 23/7/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tiêu hủy con dao là phương tiện bị cáo phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường chi phí hợp lý trong việc điều trị thương tích cho anh Phạm Văn S theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa. Người đại diện hợp pháp của người bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đồng ý quan điểm của VKS truy tố bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích" đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại gồm :

Tiền thuốc điều trị 700.000đ;

Tiền mất thu nhập của người đi chăm sóc 1.500.000đ;

Tiền tổn thất tinh thần 14.900.000đ. Tổng các khoản 17.100.000đ.

Bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai báo nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, mức hình phạt thấp để bị cáo cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cán bộ Điều tra Công an huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Phạm Văn T tại phiên toà là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà đủ cơ sở để kết luận**:** Vào khoảng hơn 13 giờ ngày 26/5/2019, T và hai người bạn cùng thôn đang ngồi ở ngã tư thị trấn Lang Chánh uống nước thì có anh Phạm Văn S, (thường gọi là S ngộ) bị bệnh tâm thần từ nhỏ đến xin thuốc với T để hút, T không cho mà còn dọa đánh anh S, bà Nguyễn Thị Th là mẹ đẻ anh S bán nước ngồi cạnh đó có nghe được nên thách thức T đánh anh S, do bức xúc T dùng tay tát vào mặt anh S, bà Th thấy vậy sang can ngăn rồi dùng đòn gánh đánh vào mông T một cái, liền lúc đó có anh Phạm Văn Th là anh trai của anh S cũng lao vào dùng tay đấm T một cái vào đầu. Sau khi bị anh Th đấm vào đầu, T chạy đến nhà anh Khổng Minh H gần đó lấy một con dao bằng kim loại đuổi đánh anh Th, khi đuổi anh Th được một đoạn thì T quay lại dùng dao chém anh S một nhát vào phần lưng của anh S.

Theo biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 26/5/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh thì trên thân thể anh S có 01 vết rách da, rớm máu không rõ hình, chếch chéo tại vùng lưng trái, kích thước vết thương 8x1cm, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Hậu quả làm anh S tổn hại 10% sức khoẻ, hành vi của Phạm Văn T phạm tội " Cố ý gây thương tích". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội " Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo hung hãn, côn đồ, rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khoẻ của người khác, người không có khả năng tự vệ, bị cáo đã dùng dao là loại hung khí nguy hiểm chém vào lưng gây thương tích cho anh S, được quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của BLHS. Để kỷ cương pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy

trì, tính mạng, sức khoẻ của mọi người được bảo vệ, để giáo dục người phạm tội, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo qui định của BLHS.

Song Hội đồng xét xử cũng xét, sau khi gây thương tích cho anh S, cơ quan CSĐT Công anh huyện Lang Chánh ra lệnh Truy nã, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận và rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình gây ra, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, và có nhiều tình tiết giảm nhẹ đã nêu trên .

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu,

Năm 2012 Phạm Văn T bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng theo quyết định đưa vào cở sở giáo dục số:4186/QĐ-UBND ngày 13/12/2012 của UBND tỉnh Thanh Hóa

Ngày 02/7/2019 đã có hành vi " Cố ý gây thương tích" cho người khác tại thôn Pọong, xã Giao Thiện, huyện Lang Chánh, và đã bị cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh khởi tố vụ án, Khởi tố bị can.

Do đó áp dụng Điều 38 của BLH cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người tốt, để răn đe phòng ngừa chung

[5] Về bồi thường thiệt hại: Việc anh Phạm Văn S bị thương phải điều trị thương tích là hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, bản thân anh S là người bị tâm thần mãn tính từ nhỏ. Trong quá trình điều tra người đại diện hợp pháp cho anh S là bà Nguyễn Thị Th là mẹ đẻ anh sáu, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, ông Đặng văn Đ- Trợ giúp viên, yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại trong việc điều trị thương tích là có căn cứ để chấp nhận.

1. Đối với khoản mất thu nhập của bà Nguyễn Thị Th, mặc dù tuổi đã cao nhưng bà Th có nghề buôn bán hàng ngày để nuôi bản thân và nuôi anh S, khi anh S bị thương tích bà Th phải nghỉ buôn bán ở nhà chăm sóc anh S. Bà Th yêu cầu bồi thường mất thu nhập 10 x 150.000đ/ngày = 1.500.000đ. Đối với yêu cầu trên của bà Th HĐXX thấy yêu cầu là phù hợp, nên có căn cứ để chấp nhận.

2. Đối với khoản tiền bà Th tự mua thuốc để điều trị thương tích cho anh S số tiền 700.000đ. Mặc dù bà Th mua thuốc không có hóa đơn để chứng minh số tiền đã mua nhưng việc anh S bị thương tích phải mua thuốc điều trị vết thương là thực tế có cơ sở để chấp nhận.

3. trước khi đưa vụ án ra xét xử, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại nghị bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần là 15 tháng lương tối thiểu hiện hành. Tuy nhiên trong phiên tòa ngày hôm nay, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần10 tháng lương tối thiểu hiện hành. Xét về trường hợp vết thương của anh S chỉ 10% do đó không ảnh hưởng đến thẩm mỹ nên tổn thất về tinh thần là không lớn. Vì vậy chấp nhận yêu cầu người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho anh S bằng 10 (Mười) tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm là 1.490.000đ/tháng. 10 tháng x 1.49.000đ/tháng = 14.900.000đ .

Tổng cộng số tiền buộc bị cáo phải bồi thường cho anh S là: 17.100.000đ (*Mười bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

Xử lý vật chứng: Đối với con dao bị cáo dùng gây thương tích cho anh Sáu xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Vật chứng vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS-LC ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh.

[6] **V**ề án phí: Bị cáo phải chị án phí HSST và án phí dân sự theo giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: các điểm a, c, i khoản 1`Điều 134; Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự. Điều 331; 333 của BLTTHS;

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự Các Điều 584; 585; 590 của BLDS;

Căn cứ: Điểm a, Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS

Căn cứ: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1,3 Điều 21, điểm a,c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội " Cố ý gây thương tích"

Xử phạt: Phạm Văn T **18** (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 23/7/2019

Về trách nhiệm bồi thường: Buộc bị cáo Phạm Văn T có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Văn S số tiền chi phí hợp lý sau:

1. Đối với khoản mất thu nhập của bà Nguyễn thị Th số tiền1.500.000đ.
2. Đối với khoản tiền mua thuốc điều trị thương tích số tiền 700.000đ;
3. Bồi thường khoản tiền tổn thất về tinh thần số tiền 14.900.000đ;

Tổng cộng số tiền buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh Sáu là: **17.100.000đ** (*Mười bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người đại diện hợp pháp cho anh Sáu có đơn đề nghị thi hành án, nếu bị cáo T không nộp đủ số tiền phải bồi thường thì phải chịu lãi đối với số tiền còn phải bồi thường theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng nhà nước qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu 01 (một) con dao (dạng dao thái thịt) bằng kim loại, màu đen, có chiều dài: 38cm. Phần lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 26cm,

chỗ rộng nhất dài 7,3cm; Phần cán dao được làm bằng gỗ, màu xám dài, đường kính 02cm.

Vật chứng vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Quyết định chuyển vật chứng số: 13/QĐ-VKS-LC ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh.

Về án phí: Buộc bị cáo T phải nộp án phí HSST số tiền 200.000đ; tiền án phí dân sự theo giá nghạch 855.000đ. Tổng số tiền án phí bị cáo T phải nộp là: 1.055.000đ (*Một triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hánh án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại. vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo phần bản án của Tòa án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người bị hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Thị Hồng

Nơi nhận:
- Bị cáo,người bị hại, người bảo vệ quyền lợi;
- VKSND H. Lang Chánh,VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- CQTHAHSCông an huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án;